

BÀI 1: PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 3

I. MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh :
- + Hình thành khái niệm ban đầu về phép cộng
- + Thành lập và ghi nhớ bảng cộng trong phạm vi 3
- + Biết làm tính cộng trong phạm vi 3

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sử dụng bộ đồ dùng dạy toán lớp 1
- Học sinh có bộ thực hành

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ổn Định:

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- Giáo viên nhận xét chung về bài kiểm tra
- Nêu những tồn tại lớn mà đa số các em đều phạm phải
- Tuyên dương những em làm đúng, viết đẹp sạch sẽ
- Ktcb bài mới

3. Bài mới:

T G	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Giới thiệu phép cộng trong phạm vi 3 Mt: Học sinh nắm được tên bài học. Biết phép cộng, bảng cộng trong phạm vi 3 - Giáo viên treo tranh và hỏi: Có 1 con gà thêm 1 con gà. Hỏi tất cả có mấy con gà? - 1 thêm 1 được mấy?	- Học sinh quan sát tranh trả lời: + Có 1 con gà thêm 1 con gà là có tất cả 2 con gà - 1 số học sinh lặp lại - 1 thêm 1 được 2, những em khác lặp

- Hướng dẫn cách viết: $1 + 1 = 2$ - Giáo viên đọc phép tính. Gọi học sinh đọc lại + Treo tranh 3 ô tô cho học sinh tự nêu bài toán - 2 ô tô thêm 1 ô tô là mấy ô tô? - 2 cộng 1 bằng mấy? - Treo tranh 3 con rùa cho học sinh tự nêu bài toán - 1 cộng 2 bằng mấy? - Giáo viên ghi bảng: $1 + 2 = 3$ - Treo hình chấm tròn cấu tạo số: - Học sinh tự nêu bài toán - Cho học sinh so sánh 2 phép tính: $2 + 1 = 3$ $1 + 2 = 3$ - Giáo viên hiểu sơ bộ về tính giao hoán trong phép tính cộng Hoạt động 2: Học thuộc công thức Mt: Học sinh nắm được phép cộng và học thuộc công thức cộng - Giáo viên gọi học sinh đọc bảng cộng - Cho đọc Đt để xoá dần - Hỏi miệng : $1 + 1 = ?$ $1 + 2 = ?$ $2 + 1 = ?$ $1 + ? = 2$ $1 + ? = 3$ $? + 1 = 3$ - Học sinh xung phong đọc thuộc công thức Hoạt động 3: Thực hành Mt: Học sinh vận dụng làm được các bài tập	lại - Một cộng một bằng hai + Có 2 ô tô thêm 1 ô tô. Hỏi có tất cả mấy ô tô? - Là 3 ô tô - 2 cộng 1 bằng 3. Học sinh lặp lại Có 1 con rùa thêm 2 con rùa. Hỏi tất cả có mấy con rùa? - 1 cộng 2 bằng 3. Học sinh lặp lại - 2 chấm tròn thêm 1 chấm tròn là 3 chấm tròn. 1 chấm tròn thêm 2 chấm tròn là 3 chấm tròn. - Giống: đều là phép cộng, đều có các số 1, 2, 3. Khác: số 1, 2 đổi chỗ cho nhau - 6 em đọc - Đọc đt 5 lần. Giáo viên xoá, học sinh thuộc - Học sinh trả lời nhanh - 5 em
--	---

trong SGK, vở bài tập. - Cho học sinh mở sách giáo khoa. Giáo viên hướng dẫn phần bài học - Cho học sinh làm bài tập + Bài 1: Tính rồi viết kết quả theo hàng ngang $1 + 1 = \dots \quad 1 + 2 = \dots \quad 2 + 1 = \dots$ + Bài 2: Tính theo cột dọc - Giáo viên hướng dẫn cách đặt tính và tính theo cột dọc $\begin{array}{r} + 1 \\ 1 \\ \hline 2 \end{array} \quad \begin{array}{r} + 1 \\ 2 \\ \hline 3 \end{array} \quad \begin{array}{r} + 2 \\ 1 \\ \hline 3 \end{array}$ - Chú ý viết thẳng cột dọc. Ở vở Bài tập có loại điền số còn thiếu vào cột dọc, học sinh không làm + Bài 3: Nối phép tính với số thích hợp - Hướng dẫn học sinh tính kết quả của từng phép tính rồi nối với số phù hợp - Giáo viên hướng dẫn thêm cho học sinh yếu	- Học sinh lắng nghe - Học sinh tự làm bài chữa bài - Học sinh làm bài vào vở Bt - 3 học sinh lên bảng đặt tính rồi làm - Học sinh tự làm bài vào vở bài tập
--	--

4. Củng cố dặn dò:

- Hôm nay em Vừa học bài gì? Đọc lại công thức cộng phạm vi 3?
- Nhận xét tiết học. Dặn học sinh về học thuộc công thức cộng
- Chuẩn bị bài ngày hôm sau

5. Rút kinh nghiệm